

Bản án số: 37/2019/HSST
Ngày: 15/7/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ỨNG HOÀ – TP. HÀ NỘI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Đình Kiến
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Bá Sơn và bà Nguyễn Thị Vân.

- **Thư ký ghi biên bản phiên toà:** Bà Nguyễn Diệu Tuyết – Thẩm tra viên
Tòa án nhân dân huyện Ứng Hoà.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hoà tham gia phiên toà:**
Ông Nguyễn Thuyên - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Ứng Hoà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 35/2019/HSST ngày 07/6/2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2019/QĐXXST-HS ngày 05/7/2019 đối với bị cáo: **Trần Hải Đ** - sinh năm 1995; Nơi sinh, nơi ĐKKTT và nơi ở: thôn N, xã V, huyện Đ, TP. Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Xuân Điều và bà Ngô Thị Minh; chưa có vợ con; tiền án: Ngày 09/8/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Ứng Hoà xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt ngày 24/12/2018; tiền sự: không; nhân thân: ngày 11/3/2013 bị Công an phường Văn Quán, quận Hà Đông, TP. Hà Nội xử phạt hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ từ ngày 07/4/2019 đến nay. Có mặt theo lệnh trích xuất.

* *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Nguyễn Ngọc Cường – Trợ giúp viên pháp lý Chi nhánh số 7 – Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước TP. Hà Nội (Có mặt)

* *Người bị hại:* Anh Trần Trung Trực – sinh năm 1972

Trú tại: thôn Nội Xá, xã Vạn Thái, huyện Ứng Hoà, TP. Hà Nội (Vắng mặt);

* *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Ông Trần Xuân Điều – sinh năm 1959

Trú tại: thôn Nội Xá, xã Vạn Thái, huyện Ứng Hoà, TP. Hà Nội (Vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Do có ý định đi trộm cắp tài sản để bán lấy tiền tiêu sài và biết cửa hàng mua bán điện thoại của anh Trần Trung Trực ở cùng thôn buổi tối không khóa cửa, không có người trông nom nên khoảng 01 giờ ngày

07/4/2019 Trần Hải Đ lấy chiếc xà beng để ở gian bếp nhà mình đi đến cửa hàng điện thoại của anh Trục. Trên đường đi Đ nhặt được 01 túi nilon màu trắng ở vệ đường thì đút vào túi quần. Khi tới nơi, Đ dùng đầu dẹt của xà beng nhét vào khe cửa bật làm cửa rách tại chỗ gắn móc khóa; Đ dựng xà beng ở vệ ngõ, rồi dùng tay kéo mở cửa ra đi vào trong rồi khép cửa lại, thấy bên trong cửa hàng có 04 tủ kính, trong đó có 03 tủ đựng điện thoại và 01 tủ đựng phụ kiện. Đ đi đến tủ điện thoại đối diện cửa ra vào thấy tủ không khóa thì lấy 01 điện thoại Iphone 5s, 01 điện thoại Samsung J3 (đều đã cũ) và 01 điện thoại Goly A9 màu đen (mới) bỏ vào túi nilon; sau đó, đi ra tủ kính gần sát cửa ra vào dùng tay mở cửa nhưng không được nên đi ra ngõ lấy xà beng vào rồi lách đầu dẹt nhét vào khe giữa hai cánh cửa tủ bật làm bung cửa ra. Đ lấy các hộp để xuống đất rồi bóc vỏ hộp ra lấy được 02 chiếc điện thoại Samsung và 05 cục sạc pin dự phòng, rồi bỏ tất cả vào túi nilon và cầm xà beng đi về cất lại chỗ cũ rồi cầm túi nilon đựng điện thoại ra lều (nơi Đ thường ở) tại cánh đồng Rễ Trên, thôn Nội Xá, xã Vạn Thái bỏ ra kiểm tra thì thấy 01 điện thoại Samsung M20, 01 điện thoại Samsung J8 màu vàng Gold, 01 điện thoại Samsung J3 màu trắng, 01 điện thoại Iphone 5s màu vàng, 01 điện thoại Goly màu đen, 05 cục pin dự phòng Microcom. Đến khoảng 8 giờ cùng ngày, khi bị triệu tập đến cơ quan công an làm việc, biết không thể che giấu được hành vi phạm tội nên Đ đã xin đầu thú và khai báo toàn bộ sự việc.

Vật chứng thu giữ: 01 điện thoại Samsung M20 màu đen, 01 điện thoại Samsung J8 màu vàng Gold, 01 điện thoại Samsung J3 màu trắng, 01 điện thoại Iphone 5s màu vàng, 01 điện thoại Goly màu đen, 05 cục pin dự phòng Microcom; 01 xà beng bằng kim loại dài 175cm, một đầu nhọn, một đầu dẹt.

Kết luận định giá tài sản số 27 ngày 10/4/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Ứng Hòa xác định: - 01 điện thoại Samsung M20 màu đen, máy mới trị giá 4.700.000đ; - 01 điện thoại Samsung J8 màu vàng Gold, máy mới trị giá 3.500.000đ; - 01 điện thoại Samsung J3 màu trắng, máy đã qua sử dụng trị giá 1.000.000đ; - 01 điện thoại Iphone 5s màu vàng, máy đã qua sử dụng trị giá 2.000.000đ; - 01 điện thoại Goly màu đen, máy mới trị giá 300.000đ; - 02 pin dự phòng nhãn hiệu Microcom màu đen chưa qua sử dụng, mỗi pin có dung lượng 10.000 mAh trị giá 400.000đ; - 01 pin dự phòng nhãn hiệu Microcom màu đen chưa qua sử dụng, có dung lượng 8.000 mAh trị giá 200.000đ; - 02 pin dự phòng nhãn hiệu Microcom (01 màu trắng đen, 01 màu trắng xanh) chưa qua sử dụng, mỗi pin có dung lượng 6.000 mAh trị giá 400.000đ. Tổng giá trị tài sản là 12.500.000đ (Mười hai triệu năm trăm nghìn đồng).

Bản cáo trạng số 35/CT-VKS ngày 06/6/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hòa truy tố Trần Hải Đ về tội: “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự (Viết tắt: BLHS). Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của BLHS, xử phạt Trần Hải Đ từ 15 đến 18 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về vật chứng và trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại toàn bộ số tài sản bị mất và không có ý kiến gì, đồng thời không yêu cầu bồi thường phần hư hỏng của các cánh cửa bị cạy phá nên không đặt ra xem xét.

Vật chứng còn lại là chiếc xà beng là tài sản của ông Trần Xuân Điều (bố đẻ bị cáo), ông Điều không biết việc bị cáo dùng tài sản của mình làm công cụ phạm tội nên không có lỗi, cần trả lại ông Điều chiếc xà beng này.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo qui định của pháp luật.

Tại phiên tòa:

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng, tỏ ra ăn năn hối hận và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Người bào chữa cho bị cáo (ông Cường) nhất trí với nội dung cáo trạng và quan điểm luận tội của Viện kiểm sát; tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử (Viết tắt: HĐXX) xem xét việc bị cáo thành khẩn khai báo, đầu thú, tài sản đã trả lại cho người bị hại, hoàn cảnh bản thân và gia đình của bị cáo khó khăn, thuộc diện hộ cận nghèo của địa phương, bị cáo không có công ăn việc làm, đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo cũng nhất trí với quan điểm, đề nghị của ông Cường, không có ý kiến bổ sung gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình tiến hành tố tụng trong giai đoạn điều tra, truy tố, Điều tra viên và Kiểm sát viên đều thực hiện đúng, đầy đủ các qui định của pháp luật.

[2] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội. Lời khai tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, vật chứng thu giữ, kết luận định giá tài sản và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử (viết tắt: HĐXX) có đủ căn cứ xác định: Lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản của chủ sở hữu, lợi dụng đêm khuya vắng, đêm ngày 07/4/2019, Trần Hải Đ đã có hành vi lén lút dùng xà beng cạy phá cửa đột nhập vào cửa hàng mua bán điện thoại của anh Trần Trung Trực ở cùng thôn (Nội Xá, Vạn Thái, Ứng Hòa, Hà Nội) trộm cắp 01 điện thoại Samsung M20, 01 điện thoại Samsung J8 màu vàng Gold, 01 điện thoại Samsung J3 màu trắng, 01 điện thoại Iphone 5s màu vàng, 01 điện thoại Goly màu đen và 05 cục pin dự phòng Microcom. Tài sản chiếm đoạt có tổng trị giá là 12.500.000đ (Mười hai triệu năm trăm nghìn đồng) nên đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” qui định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Bởi vậy, cáo trạng truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản pháp luật áp dụng như đã viện dẫn là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây hoang mang, lo lắng trong nhân dân, làm mất ổn định trật tự địa phương. Bị cáo là thanh niên khỏe mạnh nhưng không chịu lao động kiếm tiền bằng chính sức lực của mình mà lại ham chơi, đua đòi, hết lần này đến lần khác trộm cắp tài sản. Năm 2018 đã bị Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt, ra tù chưa được 04 tháng lại tiếp tục phạm tội cùng loại, do chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này bị coi là “Tái phạm”; trước đó, năm 2013 cũng đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Hành vi của bị cáo thể hiện sự bất chấp, coi thường pháp luật. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi nhưng cố ý vi phạm; vì vậy, cần phải có hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội, phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, giáo dục riêng và dăn đe, phòng ngừa chung.

[4] xem xét các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và hình phạt bổ sung đối với các bị cáo thấy: Bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng “Tái phạm” qui định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của BLHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS. Ngoài ra, xét việc bị cáo xin đầu thú, hoàn cảnh gia đình khó khăn, thuộc diện hộ cận nghèo tại địa phương nên có thể xem xét cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ qui định tại khoản 2 Điều 51 của BLHS. Mặt khác, xét việc tài sản các bị cáo trộm cắp đã được thu hồi trả lại cho người bị hại, bị cáo mới ra tù không có nghề nghiệp và thu nhập. Đây là những căn cứ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt, đồng thời miễn hình phạt bổ sung để bị cáo yên tâm cải tạo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật hình sự và chính sách nhân đạo của Đảng và Nhà nước.

[5] Xét việc tham gia bào chữa của ông Nguyễn Ngọc Cường cho bị cáo phù hợp với qui định của pháp luật về điều kiện, thủ tục trợ giúp pháp lý; đồng thời xem xét quan điểm, đề nghị của ông Cường về việc giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là phù hợp với qui định của pháp luật nên được chấp nhận.

[6] Về vật chứng và trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra làm rõ số tài sản bị cáo chiếm đoạt là tài sản hợp pháp của anh Trần Trung Trực nên cơ quan điều tra đã trả lại. Anh Trực đã nhận lại toàn bộ số tài sản bị mất đồng thời không yêu cầu bồi thường phần hư hỏng của các cánh cửa; do vậy, HĐXX không đặt ra xem xét. Vật chứng còn lại là chiếc xà beng của ông Trần Xuân Điều là bộ đồ của bị cáo, việc bị cáo lấy và sử dụng xà beng này làm phương tiện phạm tội ông Điều không biết nên không có lỗi. Ông Điều vắng mặt tại phiên tòa nhưng quá trình điều tra đã có quan điểm xin lại xà beng này. Xét yêu cầu, đề nghị của ông Điều là hợp pháp, chính đáng nên cần trả lại ông.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi

nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Hải Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt Trần Hải Đ 18 (mười tám) tháng tù, thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/4/2019, tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

2. Về vật chứng và trách nhiệm dân sự: Xác nhận việc người bị hại (anh Trục) đã nhận lại toàn bộ số tài sản bị mất gồm 01 điện thoại Samsung M20, 01 điện thoại Samsung J8 màu vàng Gold, 01 điện thoại Samsung J3 màu trắng, 01 điện thoại Iphone 5s màu vàng, 01 điện thoại Goly màu đen và 05 cục pin dự phòng hiệu Microcom và không có ý kiến gì, đồng thời không yêu cầu bị cáo phải bồi thường phần hư hỏng của các cánh cửa bị cạy phá. Áp dụng khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, trả lại ông Trần Xuân Điều 01 chiếc xà beng có tình trạng, đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Ứng Hòa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ứng Hòa ngày 12/6/2019.

3. Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo, Người bào chữa của bị cáo, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết, tổng đạt hợp lệ (*Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan chỉ được kháng cáo nội dung liên quan đến quyền lợi của chính mình*).

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND TP. Hà Nội;
- CA, VKS, THADS H.Ứng Hoà;
- Bị cáo, Người BCCBC
- Người bị hại; Người có QLNVLQ;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đình Kiến

